



NGÂN HÀNG QUỐC DÂN

Số: 31 /2021/CV-NCB

"V/v: CBTT Báo cáo tình hình quản trị  
năm 2021"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2021

**Kính gửi:** Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên Tổ chức phát hành: Ngân hàng TMCP Quốc Dân
2. Mã chứng khoán: NVB
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 28C-28D, Phố Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
4. Điện thoại: 024.6269 3355 Fax: 024.6269 3535
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Vũ Mạnh Tiến – Phó Chủ tịch HĐQT
6. Nội dung công bố thông tin: Báo cáo tình hình quản trị Ngân hàng TMCP Quốc Dân năm 2021.
7. Thông tin này đồng thời được công bố trên Website: <https://www.ncb-bank.vn/vi/nha-dau-tu>

Chúng tôi cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HC, VP HĐQT.

**Tài liệu đính kèm:**

- Báo cáo tình hình quản trị năm 2021

TM. NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN



PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT  
VŨ MẠNH TIẾN

Số: 32 /2021/BC-NHQD

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2021

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ  
NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN NĂM 2020**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN**
- Địa chỉ trụ sở chính: 28C- 28D Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: 024.6269 335      Fax: 024.6269 3535      Email: vphdqt2@ncb-bank.vn
- Vốn điều lệ: 4.101.555.870.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: NVB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ:
  - + Các chức năng kiểm toán nội bộ đã thực hiện:
    - Ban Kiểm toán nội bộ là đơn vị trực thuộc Ban Kiểm soát, do Ban Kiểm soát trực tiếp chỉ đạo, điều hành nhằm giúp NCB đạt được các mục tiêu đề ra thông qua việc áp dụng các phương pháp có hệ thống và quy tắc để đánh giá và nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro, kiểm soát và các quy trình quản trị.
    - Kiểm soát hoạt động vì sự an toàn, hiệu quả của NCB
    - Rà soát, đánh giá độc lập, khách quan về mức độ đầy đủ, tính thích hợp, hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm cải tiến, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ
    - Phát hiện và ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và hoạt động của NCB.
    - Đảm bảo an toàn bảo mật thông tin và hoạt động liên tục của hệ thống thông tin hoạt động nghiệp vụ.



- Đưa ra kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của các hệ thống, quy trình, quy định, góp phần bảo đảm NCB hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật.
- Tư vấn xây dựng và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ với điều kiện không vi phạm nguyên tắc khách quan, độc lập.

+ Các chức năng kiểm toán nội bộ chưa thực hiện: Không

#### I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông :

STT	Số Nghị quyết/quyết định	Ngày	Nội dung
1	09/NQ.ĐHĐCĐ 2020	17/01/2020	Đại hội đồng cổ đông bất thường 2020
2	99/NQ.ĐHĐCĐ 2020	26/06/2020	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

#### II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020):

##### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch HĐQT Không điều hành	09/11/2017 Tái bổ nhiệm ngày 26/06/2020	
2	Bà Trần Hải Anh	Thành viên HĐQT Không điều hành	24/04/2015 Tái bổ nhiệm ngày 26/06/2020	
3	Ông Vũ Mạnh Tiến	Phó chủ tịch Thường trực HĐQT Không điều hành	11/11/2013 Tái bổ nhiệm ngày 26/06/2020	
4	Ông Bùi Đức Long	Thành viên HĐQT Không điều hành	26/06/2020	
5	Ông Phạm Thế Hiệp	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	01/02/2018 Tái bổ nhiệm ngày 26/06/2020	

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
6	Ông Nguyễn Văn Hào	Phó chủ tịch HĐQT Không điều hành	26/06/2020	
7	Ông Tamaki Kido	Thành viên HĐQT độc lập Không điều hành	26/06/2020	
8	Ông Lê Xuân Nghĩa	Thành viên HĐQT độc lập Không điều hành	24/04/2015	26/06/2020
9	Ông Trần Kim Chung	Thành viên HĐQT Không điều hành	09/11/2017	26/06/2020

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

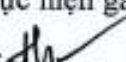
STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự (*)	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
<b>I</b>	<b>Từ 01/01/2020 đến 26/06/2020</b>				
1	Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch	10/10	100%	
3	Vũ Mạnh Tiến	Phó Chủ tịch	10/10	100%	
4	Trần Hải Anh	Thành viên	7/10	70%	
5	Phạm Thế Hiệp	Thành viên	10/10	100%	
6	Lê Xuân Nghĩa	Thành viên độc lập	10/10	100%	
7	Trần Kim Chung	Thành viên	0/10	0%	Lý do sức khỏe

*th*

<b>II</b>	<b>Từ 26/06/2020 đến 31/12/2020</b>				
1	Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch	15/15	100%	
2	Nguyễn Văn Hào	Phó chủ tịch	10/15	66%	Lý do cá nhân (sức khoẻ, công tác,...)
3	Vũ Mạnh Tiến	Thành viên	15/15	100%	
4	Trần Hải Anh	Thành viên	15/15	100%	
5	Phạm Thế Hiệp	Thành viên	15/15	100%	
6	Bùi Đức Long	Thành viên	15/15	100%	
7	Tamaki Kido	Thành viên độc lập	3/15	20%	Lý do cá nhân (sức khoẻ, công tác,...)

### **3. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc:**

Trong năm 2020, Ban Tổng Giám đốc luôn bám sát các mục tiêu, định hướng và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao, cụ thể:

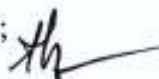
- Đã cụ thể hóa mục tiêu và có các biện pháp triển khai kế hoạch kinh doanh, tăng cường công tác quản lý tài chính, công tác bồi thường,...hướng đến mục tiêu tiếp tục tăng trưởng an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững, tập trung vào phân khúc bán lẻ, thu phí dịch vụ phi tín dụng;
- Xây dựng và triển khai nhiệm vụ kinh doanh đến các đơn vị thành viên, định hướng các giải pháp đồng bộ để các đơn vị chủ động quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh;
- Tổ chức các cuộc họp giao ban, kinh doanh tháng/ tuần giữa Hội sở và các Vùng, Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Tổng giám đốc định kỳ thực hiện việc đánh giá triển khai theo định hướng của HĐQT, đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh và vận hành từng tháng, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh liên quan đến khách hàng và quản trị rủi ro để từ đó đưa ra các trọng tâm công tác trong tháng tiếp theo, các nội dung chỉ đạo cụ thể cho các Khối/Phòng/Ban/ Trung tâm Hội sở và các Vùng/Chi nhánh/TTKD toàn hàng;
- Ngoài ra, tại các cuộc họp giao ban giữa Hội sở và Vùng, TGD chỉ đạo công tác thực hiện Đại hội đồng cổ đông, tiếp tục cơ cấu theo ngành dọc, thực hiện gắn KPIs theo Vùng, tổ chức cấu trúc lại Trung tâm kinh doanh và Trung tâm xử lý nợ. 

#### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

##### 4.1. Ủy Ban Nhân sự:

Trong năm 2020 UBNS đã tổ chức họp, tiếp nhận, giải quyết các hồ sơ, vụ việc và tư vấn cho HĐQT/BĐH trong các vấn đề sau:

- Hoàn thiện Nội quy lao động, Quy định tuyển dụng, Quy định về Hợp đồng lao động, Quy chế Tiền lương phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành và thực tế hoạt động kinh doanh của Ngân hàng nhằm tạo môi trường làm việc công bằng và hiệu quả;
- Nâng mức lương sản theo vị trí, chức danh (Giao dịch viên) để đảm bảo mức lương sản cạnh tranh trên hệ thống ngân hàng, đồng thời phù hợp với tình hình kinh tế thị trường và năng lực CBNV;
- Rà soát và hiệu chỉnh lại về hệ thống chức danh, mô tả công việc, phân cấp chức danh, làm tiền đề cho việc điều chỉnh Quy chế tiền lương cho phù hợp với tình hình thực tế và xây dựng thang bảng lương mới phù hợp hơn với NCB và mang tính cạnh tranh thị trường;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức, thực hiện sắp xếp nhân sự nhằm tinh gọn bộ máy; sáp nhập, phân chia lại đơn vị có cùng chức năng; điều chỉnh đơn vị trực thuộc phù hợp line quản lý; giảm cấp phòng trực thuộc Khối;
- Tiếp tục triển khai chương trình cho vay ưu đãi CBNV và CBQL; ưu đãi tham gia đấu giá tài sản; chương trình BHSK cho CBQL, mở rộng đối tượng cho người thân của cấp lãnh đạo;
- Thực hiện việc đánh giá KPIs định kỳ hàng tháng đối với các CBNV kinh doanh, từ đó có những nhắc nhở đối với nhân sự chưa hoàn thành nhằm thúc đẩy kết quả kinh doanh, phù hợp với kế hoạch và định hướng đã đề ra;
- Tiếp tục xây dựng chuỗi dự án Môi trường làm việc nhằm tạo dựng, tôn vinh và phát triển giá trị cốt lõi của tổ chức và nguồn nhân lực NCB;
- Bên cạnh các chương trình Đào tạo truyền thống, xây dựng các Dự án mới để nâng cao năng lực đào tạo và phối hợp tạo nguồn nhân sự cho tương lai: Chuẩn hóa giảng viên nội bộ, Chương trình hợp tác với các trường đại học/cao đẳng;
- Duy trì cơ chế đánh giá định kỳ nhân sự từ cấp quản lý đến nhân viên toàn hệ thống; tiếp tục sàng lọc thay thế những nhân sự yếu kém, đặc biệt là ở cấp quản lý và các vị trí chuyên môn (thông qua việc đánh giá 360 đối với Cán bộ quản lý);
- Rà soát và lập danh sách cán bộ nguồn nhằm có các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, dự nguồn cho tương lai;
- Thực hiện điều chỉnh lương diện rộng trên toàn hệ thống;



01  
AN  
GM  
UO  
KI

- Nhằm theo kịp xu hướng 4.0, đẩy mạnh việc triển khai Dự án số hóa các công cụ quản lý nhân sự như: Phần mềm phê duyệt các nội dung nhân sự iBPM, Phần mềm nhân sự hợp tác với OOS (Tuyển dụng, Quan hệ lao động, Đào tạo, Tiền lương,...).

#### 4.2. Ủy Ban Quản lý Rủi ro:

Trong năm 2020, Ủy ban Quản lý rủi ro (UB QLRR) tập trung chủ yếu vào công tác quản lý rủi ro hỗ trợ cho HĐQT. Các cuộc họp UB QLRR đã được tổ chức để kịp thời giải quyết các vấn đề liên quan đến: định hướng phát triển và quản lý tín dụng năm 2020, sửa đổi quy chế thẩm quyền phê duyệt xử lý rủi ro tín dụng, đầu tư của các cấp phê duyệt xử lý rủi ro trực thuộc Hội đồng quản trị, ban hành Quy định khung tiêu chí xác định hạn mức chiết khấu L/C có truy đòi,... và đạt được một số kết quả chính như sau:

- Xây dựng hệ thống quản trị rủi ro: Trên cơ sở đổi mới toàn diện về cơ cấu tổ chức, NCB đã xem xét kỹ lưỡng và lựa chọn khung QTRR đáp ứng được những yêu cầu cơ bản theo chuẩn mực quốc tế như:
  - + Chiến lược của ngân hàng và phương pháp QTRR phù hợp với nhau;
  - + Xác định được các phương pháp quản lý và đo lường rủi ro;
  - + Đưa ra các công cụ chuẩn mực về xác định, đo lường, kiểm tra, giám sát, báo cáo rủi ro trong toàn hệ thống...;
- Hoàn thiện hệ thống văn bản chính sách; thực hiện rà soát ban hành các văn bản, quy định, quy trình của các nghiệp vụ; ban hành đầy đủ các văn bản nội bộ theo quy định của Ngân hàng nhà nước đảm bảo các nghiệp vụ của ngân hàng được vận hành thông suốt, kiểm soát được rủi ro;
- Tham gia quan sát một số chỉ số hoạt động của ngân hàng tại kỳ tháng 03/2020 và tháng 05/2020;
- Tham gia quan sát và tư vấn cho HĐQT trong việc điều chỉnh tổ chức – mô hình 3 tuyến phòng thủ, trong đó củng cố tuyến 2 bằng việc thành lập Trung tâm Kiểm soát tuân thủ và An ninh nội bộ.
- Trong năm 2020, UB QLRR đã thực hiện 3 cuộc họp và thông qua các chính sách:

STT	SỐ VĂN BẢN	NGÀY	NỘI DUNG
1	01/2020/BB-UBQLRR	25-03-2020	Ban hành Định hướng phát triển và quản lý tín dụng năm 2020.
2	02/2020/BB-UBQLRR	14-05-2020	Ban hành Quy chế thẩm quyền phê duyệt xử lý rủi ro tín dụng, đầu tư của các cấp phê duyệt xử lý rủi ro trực thuộc Hội đồng quản trị.

STT	SỐ VĂN BẢN	NGÀY	NỘI DUNG
3	03/2020/BB-UBQLRR	04-08-2020	Ban hành Quy định khung tiêu chí xác định hạn mức chiết khấu L/C có truy đòi.

#### 4.3. Hội đồng Xử lý rủi ro:

- Tính đến thời điểm lũy kể từ tháng 1/2020 đến 31/12/2020 thì có tổng cộng 678 bộ hồ sơ đã trình phương án XLRR qua HĐXLRR và Ban XLRR HO, trong đó trình qua HĐ XLRR là 500 bộ hồ sơ, Ban XLRR HO là 178 bộ hồ sơ.
- HĐ XLRR đã thực hiện các cuộc họp trực tiếp, trung bình 1 tuần/ lần để quyết định các phương án xử lý nợ cũng như quyết định các vấn đề liên quan đến xử lý rủi ro tại NCB.

*Số lượng biên bản phê duyệt/Giá trị khoản nợ và giá trị đề xuất phương án đã thực hiện tính lũy kể từ tháng 1/2020 đến 31/12/2020*

STT	Thông tin hồ sơ thực hiện phê duyệt XLRR									
	SL hồ sơ đã ra biên bản phê duyệt	Tổng số khoản đề xuất			TỔNG GIÁ TRỊ KHOẢN NỢ THỜI ĐIỂM TRÌNH PHƯƠNG ÁN			TỔNG GIÁ TRỊ ĐỀ XUẤT TẠI THỜI ĐIỂM TRÌNH PHƯƠNG ÁN		
		Tổng	Trong đó		HĐ XLRR	Ban XLRR HO	Tổng cộng	HĐ XLRR	Ban XLRR HO	Tổng cộng
			HĐ XLRR	Ban XLRR HO						
1	ĐVKD	219	116	103	1,433	472	1,904	1,096	260	1,355
2	TT XLN	451	376	75	6,195	409	6,604	2,118	212	2,330
3	Khác (TLDP + Các chỉ đạo)	8	8	-						
<b>Tổng cộng</b>		<b>678</b>	<b>500</b>	<b>178</b>	<b>7,628</b>	<b>880</b>	<b>7,863</b>	<b>3,214</b>	<b>471</b>	<b>3,685</b>



#### 4.4. Ủy Ban Đầu tư:

Trong năm 2020, Ủy Ban Đầu tư đã tham mưu cho Hội đồng Quản trị các hoạt động đầu tư liên quan đến trái phiếu, doanh nghiệp, phương án góp vốn, mua bán cổ phần của doanh nghiệp và các tổ chức tín dụng khác.

#### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2020:

STT	Ngày tháng trên văn bản	Số ký hiệu	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
1	07/01/2020	04A/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ thông qua việc mua lại trước hạn trái phiếu do Ngân hàng TMCP Quốc Dân phát hành riêng lẻ năm 2016	100%
2	07/01/2020	04B/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ Thông qua việc mua lại trước hạn trái phiếu do Ngân hàng TMCP Quốc Dân phát hành riêng lẻ ngày 8/2/2018	100%
3	07/01/2020	04C/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ Thông qua việc bán lại trái phiếu do NH TMCP Bưu Điện Liên Việt phát hành riêng lẻ ngày 19/12/2016	100%
4	07/01/2020	04D/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ thông qua việc bán lại trái phiếu do NH TMCP Nam Á phát hành riêng lẻ ngày 8/2/2018	100%
5	17/01/2020	09/NQ.ĐHĐCĐ 2020	V/v: NQ Đại hội đồng Cổ đông bất thường	100%
6	12/02/2020	22/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
7	21/03/2020	36/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ phê duyệt phương án điều chỉnh cơ cấu Vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long	100%
8	24/03/2020	40/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ Thống nhất đề cử danh sách nhân sự dự kiến bầu làm TV HĐQT và TV BKS nhiệm kỳ 2020-2025	100%

STT	Ngày tháng trên văn bản	Số ký hiệu	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
9	03/04/2020	49/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ phê duyệt phương án phân chia cơ cấu khu vực Sài Gòn - Chi nhánh Sài Gòn	100%
12	05/05/2020	61/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ Thống nhất bổ sung ông Nguyễn Văn Hào vào danh sách nhân sự dự kiến bầu làm TV HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2025	100%
14	08/05/2020	63/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ phê duyệt điều chỉnh mô hình tổ chức, bộ máy hoạt động và đổi tên Ban Truyền thông Đối ngoại, thương hiệu và phát triển mạng lưới	100%
15	21/05/2020	71/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ phê duyệt chủ trương thay đổi địa điểm và đổi tên PGD Bát Đàn thuộc CN Hà Nội	100%
16	25/05/2020	75/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ phê duyệt điều chỉnh mô hình kinh doanh các trung tâm bán lẻ thuộc Vùng Hà Nội	100%
18	08/06/2020	81/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ thống nhất việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
19	08/06/2020	82/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ thống nhất bổ sung ông Bùi Đức Long vào danh sách nhân sự dự kiến bầu làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025	100%
20	08/06/2020	84/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ	100%
21	15/06/2020	84B/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ phê duyệt phương án sáp nhập bộ phận doanh nghiệp của Chi nhánh Huế vào Trung tâm bán lẻ Huế	100%
23	17/06/2020	88/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ đồng ý bổ nhiệm Giám đốc Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc Dân	100%

STT	Ngày tháng trên văn bản	Số ký hiệu	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
26	24/06/2020	92B/2020/NQ-HĐQT	V/v: Sửa đổi, bổ sung nội dung Điều 1 Nghị quyết số 81/2018	100%
31	26/06/2020	99/NQ.ĐHĐCĐ 2020	V/v: NQ đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
32	26/06/2020	101/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ phê duyệt chuyển trung tâm định giá tài sản thuộc AMC về Ngân hàng TMCP Quốc Dân	100%
33	30/06/2020	104/2020/NQ-HĐQT	V/v: Phê duyệt mức thù lao thực nhận hàng tháng đối với HĐQT	100%
34	02/07/2020	105C/2020/NQ-HĐQT	V/v: Phê duyệt lựa chọn công ty kiểm toán niên độ năm 2020 là Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP HCM	100%
35	06/07/2020	106/2020/NQ - HĐQT	V/v: NQ thống nhất việc bầu các chức danh Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐQT và phân công nhiệm vụ cho các TV HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025	100%
36	08/07/2020	108/2020/NQ-HĐQT	V/v: Phê duyệt chủ trương hoán đổi địa bàn kinh doanh một số điểm giao dịch	100%
37	17/07/2020	111/2020/NQ-HĐQT	V/v: Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân	100%
38	20/07/2020	116/2020/NQ-HĐQT	V/v: Cơ cấu lại mô hình tổ chức đối với các Khối Kinh doanh	100%
39	28/07/2020	118/2020/NQ-HĐQT	V/v: Cơ cấu lại mô hình tổ chức đối với các Khối Kinh doanh	100%

STT	Ngày tháng trên văn bản	Số ký hiệu	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
41	31/07/2020	124/2020/NQ-HĐQT	V/v: Thành lập Phòng Phát triển Dự án trực thuộc Khối Quản trị Nguồn Nhân lực và đổi tên Phòng Tái thẩm định Khách hàng Chiến lược, Phòng Tái thẩm định Khách hàng bán lẻ trực thuộc Trung tâm Tái Thẩm định	100%
42	09/09/2020	136/2020/NQ-HĐQT	V/v: Thay đổi địa điểm và đổi tên PGD Lê Văn Việt - Chi nhánh Sài Gòn	100%
43	10/09/2020	138/2020/NQ-HĐQT	V/v: Chuyển chức năng nghiệp vụ vận hành ATM của phòng Vận hành dịch vụ - Khối Công nghệ và phòng Quản lý DVKH & Chất lượng - Khối Vận hành về phòng Vận hành thẻ - Khối Vận hành quản lý	100%
44	24/09/2020	146/2020/NQ-HĐQT	V/v: Tiếp tục triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ	100%
45	28/09/2020	148/2020/NQ-HĐQT	V/v: Thành lập Trung tâm Kiểm toán nội bộ & An ninh uân thù	100%
46	30/09/2020	154/2020/NQ-HĐQT	V/v: Thay đổi địa điểm và đổi tên PGD Phương Liên - Chi nhánh Hà Nội	100%
47	28/10/2020	158/2020/NQ-HĐQT	V/v: Thay đổi địa điểm và đổi tên PGD Cai Lậy - Chi nhánh tiền Giang	100%
48	10/11/2020	164/2020/NQ-HĐQT	V/v: Điều chỉnh mô hình cơ cấu tổ chức của Khối Quản trị Tài chính	100%
49	23/11/2020	170/2020/NQ-HĐQT	V/v: Phê duyệt chủ trương thay đổi địa điểm PGD Thanh Xuân - Chi nhánh Hà Nội	100%
50	30/12/2020	203/2020/NQ-HĐQT	V/v: Phê duyệt chủ trương thay đổi địa điểm Chi nhánh Hưng Yên	100%

STT	Ngày tháng trên văn bản	Số ký hiệu	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
51	02/01/2020	01/2020/QĐ - HĐQT	V/v: Chấm dứt hiệu lực của một số quy định về "Quy trình quản lý và xử lý nợ có vấn đề" theo mô hình cơ cấu tổ chức Trung tâm Xử lý nợ cũ	100%
52	22/01/2020	12/2020/QĐ - HĐQT	V/v: Chấm dứt hiệu lực của QĐ số 56/2015/QĐ - HĐQT ngày 15/5/2015 về việc ban hành Quy trình phòng, chống rửa tiền	100%
53	22/01/2020	18/2020/QĐ - HĐQT	V/v: Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Phương án cơ cấu lại gắn với XLN xấu giai đoạn 2019-2020 tầm nhìn đến năm 2028	100%
54	06/02/2020	18/2020/QĐ - HĐQT	V/v: Tăng vốn điều lệ cho Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc Dân	100%
55	20/02/2020	27/2020/QĐ - HĐQT	V/v: Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
56	04/03/2020	30/2020/QĐ - HĐQT	V/v: Sửa đổi, bổ sung Quy định quản lý tài sản bảo đảm sau phê duyệt tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân	100%
57	30/03/2020	44/2020/QĐ - HĐQT	V/v: Ban hành định hướng phát triển và quản lý tín dụng năm 2020	100%
58	16/04/2020	56/2020/QĐ - HĐQT	V/v: Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020	100%
59	13/05/2020	66/2020/QĐ - HĐQT	V/v: Điều chỉnh danh sách thành viên của Hội đồng xử lý rủi ro tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân	100%
60	16/06/2020	86/2020/QĐ - HĐQT	V/v: Thành lập Ban chuyển đổi số Ngân hàng TMCP Quốc Dân	100%

STT	Ngày tháng trên văn bản	Số ký hiệu	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
61	19/06/2020	89/2020/QĐ - NCB	V/v: Bổ nhiệm Giám đốc Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc Dân	100%
62	26/06/2020	96/2020/QĐ-HĐQT	V/v: Miễn nhiệm Phó TGD kiêm GD Khối Ngân hàng Bán lẻ	100%
63	01/07/2020	105A/2020/QĐ-HĐQT	V/v: Chấm dứt hiệu lực một số quy định về " Quy trình quản lý và xử lý nợ có vấn đề" theo mô hình cơ cấu tổ chức TTXLN cũ	100%
64	24/07/2020	113/2020/QĐ-HĐQT	V/v: Ban hành điều lệ Công ty TNHH Quản lý và Khai thác Tài sản Ngân hàng TMCP Quốc Dân	100%
65	24/07/2020	113A/2020/QĐ-HĐQT	V/v: Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc Dân	100%
66	28/07/2020	119/2020/QĐ-HĐQT	V/v: Thành lập Khối Khách hàng lớn	100%
67	28/07/2020	120/2020/QĐ-HĐQT	V/v: Triển khai cơ cấu lại mô hình kinh doanh của Khối KHCN	100%
68	28/07/2020	121/2020/QĐ-HĐQT	V/v: Triển khai cơ cấu lại mô hình kinh doanh của Khối KHDN	100%
69	04/08/2020	125/2020/QĐ-HĐQT	V/v: Thay đổi thành viên Ban điều hành Phòng, chống rửa tiền	100%
70	04/08/2020	127/2020/QĐ-HĐQT	V/v: Thành lập Ủy ban Tái cơ cấu trực thuộc HĐQT Ngân hàng TMCP Quốc Dân	100%
71	04/08/2020	128/2020/QĐ-HĐQT	V/v: Thành lập Ủy ban Truyền thông trực thuộc HĐQT Ngân hàng TMCP Quốc Dân	100%

STT	Ngày tháng trên văn bản	Số ký hiệu	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
72	04/08/2020	129/2020/QĐ-HĐQT	V/v: Điều chỉnh thành viên của Hội đồng xử lý rủi ro, UB quản lý rủi ro, UB đầu tư, UB Nhân sự và UB tín dụng trực thuộc HĐQT	100%
73	15/09/2020	140/2020/QĐ-HĐQT	V/v: Sửa đổi nội dung Điều 1 Quyết định số 119/2020/QĐ-HĐQT	100%
74	22/09/2020	142/2020/QĐ-HĐQT	V/v: Sửa đổi bổ sung Quy định về thẩm quyền phê duyệt công tác nhân sự đối với các đơn vị thuộc Kênh phân phối và Khối Khách hàng lớn của Ngân hàng TMCP Quốc Dân	100%
75	30/09/2020	150/2020/QĐ-HĐQT	V/v: Hủy con dấu và thay đổi số lượng con dấu pháp nhân Ngân hàng TMCP Quốc Dân	100%
76	30/10/2020	151/2020/QĐ-HĐQT	V/v: Chấm dứt hiệu lực Quyết định 104/2015/QĐ-HĐQT ngày 31/08/2015 về Ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng sản phẩm tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân	100%
77	10/12/2020	182/2020/QĐ-HĐQT	V/v: Điều chỉnh thành viên các Ủy ban/ Hội đồng trực thuộc HĐQT	100%
78	17/12/2020	190/2020/QĐ-HĐQT	V/v: Chấm dứt một số Quy định cho vay của Ngân hàng Ngân hàng TMCP Quốc Dân	100%

### III. Ban kiểm soát năm 2020:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Bà Trần Thị Hà Giang	Trưởng Ban Kiểm soát	27/4/2018	Thạc sĩ quản trị kinh doanh

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
2	Bà Trần Thị Minh Huệ	Phó Trưởng Ban Kiểm soát	26/6/2020	Thạc sĩ Tài chính ngân hàng
3	Bà Vũ Kim Phượng	Thành viên chuyên trách Ban Kiểm soát kiêm Trưởng Ban KTNB	- Bắt đầu là thành viên BKS từ 26/4/2015 - Ngày bắt đầu là Trưởng Ban KTNB là 2/7/2020	Thạc sĩ quản trị kinh doanh
4	Ông Lê Trọng Hiếu	Thành viên chuyên trách Ban Kiểm soát	Không còn là thành viên Ban Kiểm soát từ 26/6/2020	Thạc sĩ quản trị kinh doanh

## 2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trần Thị Hà Giang	06	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Minh Huệ	05	83%	100%	Quý 1.2020 chưa trở thành thành viên BKS
3	Bà Vũ Kim Phượng	06	100%	100%	
4	Ông Lê Trọng Hiếu	01	17%	100%	Hết nhiệm kỳ

## 3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ban KTNB đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Thực hiện vai trò giám sát, BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, BĐH, đồng thời theo dõi việc hoàn thành các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. Hoạt động giám sát của BKS cụ thể như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của NCB, tình hình thực hiện Nghị quyết, chỉ đạo của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Tổng giám đốc;
- Giám sát hoạt động tăng vốn điều lệ từ 3.010 tỷ đồng lên 4.102 tỷ đồng;
- Công tác ban hành, sửa đổi, hoàn thiện các quy định nội bộ:





- + Từ 01/01/2020 đến 31/12/2020 NCB đã rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành mới 212 văn bản định chế điều chỉnh toàn bộ các hoạt động của ngân hàng; một số văn bản trọng yếu mang tính chất điều hành, định hướng hoạt động chính theo Điều 93 - Luật các TCTD.
- + Ban Kiểm soát đã ban hành văn bản Quy định về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ Ngân hàng TMCP Quốc dân
- Về triển khai kế hoạch, giải pháp, lộ trình thực hiện tỷ lệ an toàn vốn theo Quy định tại Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016:

NCB đã hoàn thành phát triển chương trình và hệ thống dữ liệu để tính tỷ lệ an toàn vốn theo tiêu chuẩn Basel II được quy định tại Thông tư 41/2016/TT-NHNN. Kết quả đến hết 31/12/2020 như sau:

- + Chương trình tính CAR theo TT41 đã đưa vào môi trường live trong quý 1/2020. Hiện tại, công cụ/Chương trình tính CAR theo TT41 đang trong giai đoạn chạy thử nghiệm để kiểm tra mức ổn định của hệ thống.
- + Chuẩn hóa dữ liệu theo yêu cầu của TT41 để hoàn tất việc tính toán vốn theo yêu cầu của TT41.
- Giám sát chặt chẽ công tác công bố thông tin, đặc biệt là các quy định về công bố thông tin Báo cáo tài chính định kỳ và Báo cáo tình hình quản trị Ngân hàng định kỳ theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đối với đơn vị niêm yết;
- Kiểm soát danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, thành viên góp vốn và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của NCB và cập nhật thay đổi Danh sách này theo đúng quy định của NHNN;
- Ban kiểm soát thực hiện thẩm định báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019, báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng năm 2020, khuyến nghị HĐQT, BĐH thực hiện các chiến lược và hoạt động kinh doanh đảm bảo an toàn cho NCB
- Hỗ trợ HĐQT và BĐH xây dựng đề án Tái cấu trúc, giám sát việc thực hiện Đề án tái cấu trúc

#### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/Ban KTNB đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác**

- BKS lập các Thư quản lý gửi đến HĐQT, BĐH. Nội dung thư quản lý đề cập đến các thiếu sót tại các đơn vị kinh doanh được kiểm toán và khuyến nghị HĐQT, BĐH chỉ đạo đơn vị chỉnh sửa, khắc phục. BĐH đã ban hành chỉ đạo đôn đốc đơn vị khắc phục chỉnh sửa lỗi sai sót do KTNB phát hiện;
- BKS truyền thông đến Ban KTNB các nội dung quan trọng trong chỉ đạo của HĐQT và BĐH để kiểm toán nội bộ có định hướng trong hoạt động kiểm toán các đơn vị kinh doanh;

- BKS tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ủy Ban QLRR, Hội đồng XLRR và các cuộc họp giao ban hàng tháng để thực hiện đúng chức năng giám sát hoạt động theo các nghị quyết đã được ĐHCĐ phê duyệt. Các kiến nghị của Ban Kiểm soát được HĐQT và Ban Tổng giám đốc xem xét thực hiện đảm bảo lợi ích của NCB, tuân thủ các quy định của Pháp luật và các quy định quản lý nội bộ của NCB;
- Ban kiểm soát chỉ đạo Ban KTNB thực hiện các kế hoạch đã được phê duyệt. Các vấn đề được nêu trong biên bản kiểm toán được BKS tổng kết và kiến nghị đến HĐQT, BDH chỉ đạo các Khối chuyên quản, các đơn vị được kiểm toán chỉnh sửa các thiếu sót, kiện toàn hệ thống kiểm soát tại đơn vị và sửa đổi các quy trình. BDH nhanh chóng chỉ đạo để tăng cường chất lượng kiểm soát tại NCB và hạn chế rủi ro xảy ra;
- BKS chỉ đạo Ban KTNB theo dõi và đôn đốc các đơn vị hoàn thiện và chỉnh sửa các kết luận Thanh tra của NHNN. Ban KTNB thực hiện báo cáo HĐQT, BDH về kết quả thực hiện chỉnh sửa kết luận thanh tra để đảm bảo kết quả chỉnh sửa đúng hạn;
- Báo cáo giám sát từ xa hàng tháng của BKS gửi HĐQT và BDH có cảnh báo một số rủi ro trong hoạt động kinh doanh tại NCB.

#### **5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):**

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐQT;
- BKS là thành viên Hội đồng xử lý rủi ro, Ban Phòng chống tham nhũng;
- Ban kiểm soát giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ ;
- BKS rà soát, đánh giá tính hiệu quả của kiểm toán nội bộ và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm toán nội bộ;
- BKS xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của kiểm toán nội bộ theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác;
- Ban KTNB là thành viên Hội đồng xử lý kỷ luật lao động, Ban Phòng chống rửa tiền, Ban Phòng chống tham nhũng, Hội đồng kiểm kê tài sản...

#### **IV. Ban điều hành năm 2020:**

<b>STT</b>	<b>Thành viên Ban điều hành</b>	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành</b>
1	Phạm Thế Hiệp	01/01/1969	Thạc sỹ QTKD - Đại học Bách Khoa Hà Nội	19/07/2019

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
2	Dương Thị Lệ Hà	30/08/1974	Cử nhân Kinh tế đối ngoại - Đại học KHXH & Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội	26/04/2018
3	Nguyễn Hồng Long	30/10/1976	Thạc sỹ Tài chính ngân hàng - CFVG	21/08/2017
4	Đỗ Danh Hải	21/08/1971	Cử nhân Tài chính ngân hàng - Học viện Ngân hàng	01/10/2019
5	Nguyễn Đình Tuấn	11/07/1980	Thạc sỹ Kinh tế - Đại học Kinh Tế Quốc Dân	20/05/2019

#### V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Đỗ Thị Thanh Hương	25/08/1977	Cử nhân - Học viện Tài chính	11/12/2014

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Trong năm 2020 công tác đào tạo và phát triển con người được tăng cường, chú trọng bồi dưỡng năng lực chuyên môn và kỹ năng mềm cho Cán bộ quản lý, đồng thời phát triển đội ngũ cán bộ kế cận:

- Xây dựng nét văn hoá đặc thù và tạo môi trường học tập là một trong những lợi thế cạnh tranh của NCB trong việc thu hút nhân sự, giữ chân nhân sự. Bắt đầu từ tháng 03/2020, theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc, Khối QTNNL đã tổ chức chương trình đào tạo “Tìm hiểu và áp dụng 15 Giới luật người NCB trong công việc & cuộc sống” và chuỗi “Văn hóa NCB” cho toàn thể CBNV. Thông qua chương trình, truyền động lực cho CBNV, đồng thời định hướng phát triển cho từng cá nhân, nâng cao năng suất làm việc. Tiếp đến, là tổ chức chương trình ứng dụng “15 Nguyên tắc điều hành NCB” trong việc quản lý và training đội ngũ cán bộ key trở thành thế hệ lãnh đạo tiếp theo.
- Với các quản lý, chương trình bồi dưỡng năng lực lãnh đạo là nội dung đào tạo thường xuyên và liên tục tại NCB. Chương trình “Kỹ năng Giám sát, Huấn luyện & Tạo động lực cho nhân

viên” cập nhật cho các Giám đốc trung tâm kinh doanh về xu hướng quản trị con người và giữ cách thức giữ chân nhân tài thông qua hoạt động tạo động lực, định hướng phát triển nhân sự.

- Bên cạnh đào tạo kỹ năng quản trị, NCB quan tâm tới đào tạo kỹ năng mềm cho các Quản lý cấp trung, đặc biệt là kỹ năng đàm phán thương lượng. Chương trình “Nghệ thuật giao tiếp dành cho lãnh đạo” được đưa vào nội dung đào tạo bắt buộc cho Cán bộ quản lý từ cấp trưởng bộ phận, trưởng phòng trở lên.
- Chương trình đào tạo Cán bộ nguồn dành cho những cá nhân có thành tích tốt trong công việc. Tham gia khoá học CBNV được đào tạo sâu về Tâm nhìn, sứ mệnh tổ chức và định hướng phát triển bản thân phù hợp theo định hướng của tổ chức, được huấn luyện và thực hành kỹ năng giao tiếp, quản trị con người và quản trị sự thay đổi. Kết quả đào tạo sẽ là căn cứ cho các quyết định bổ nhiệm trong tương lai.
- Công tác Quản trị rủi ro luôn được NCB chú trọng: Rủi ro vận hành thẻ, kiểm soát pháp lý chứng từ hồ sơ, phân biệt chứng từ thật giả, tiền thật giả; Phòng chống rửa tiền; các nghiệp vụ phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp siêu nhỏ được triển khai cho line bán lẻ. Các quy trình và văn bản mới thường xuyên được cập nhật: Quy trình TNTD mới, Thông tư của Ngân hàng Nhà nước về Tiền gửi tiết kiệm và Tiền gửi có kỳ hạn. Ngoài đào tạo chuyên môn, PĐT cung cấp tư liệu hướng dẫn bộ phận Dịch vụ khách hàng đảm bảo an ninh, an toàn tại đơn vị kinh doanh khi xảy ra sự cố, trộm cướp.
- Song song với quản trị rủi ro từ các yếu tố bên ngoài, NCB thực hiện đào tạo toàn hệ thống về Tuân thủ An ninh nội bộ, đặc biệt là đối tượng Giám đốc trung tâm kinh doanh về những hình thức, biểu hiện gian lận nội bộ. Chương trình cung cấp kiến thức cho học viên về các hành vi gây hại cho Ngân hàng và khách hàng, chế tài xử lý và phương thức phòng chống.
- Việc đảm bảo CBNV nhằm chắc đặc điểm của sản phẩm và các quy định, chính sách liên quan cũng được chú trọng. Trong năm 2020, PĐT đã phối hợp cùng các khối KHCN, KHDN, KHL, Khối Vận hành, Khối Nguồn vốn & TTTC tổ chức các lớp đào tạo sản phẩm mới, cập nhật các chính sách và quy định liên quan: Sản phẩm tiền gửi tiết kiệm và Nghiệp vụ cầm cố sổ tiết kiệm, Sản phẩm Izimobile, NCB Smart OTP, Cho vay bổ sung vốn lưu động, cho vay đầu tư tài sản cố định, cấp tín dụng bằng tài sản bảo đảm, Sản phẩm kinh doanh ngoại hối, phối hợp cùng MAP life đào tạo về kiến thức, quy định của sản phẩm Bảo hiểm nhân thọ... Với các chương trình về chuyển đổi/ nâng cấp hệ thống như: “Nghiệp vụ thẻ trên hệ thống Tranzaxit”, “ilos3 Giai đoạn 1: Soạn thảo biểu mẫu ilos tự động”, “Hướng dẫn sử dụng phần mềm Hoá đơn điện tử”... yêu cầu các Quản lý tham gia đào tạo cùng nhân sự.
- Sau các khóa đào tạo quy trình nghiệp vụ tập trung, các bài giảng E-learning được triển khai ngay nhằm đảm bảo nhân viên tân tuyển có thể cập nhật để hội nhập luôn với công việc. Cùng với đó, liên tục tổ chức các kỳ thi nghiệm vụ trên hệ thống e-learning để kiểm tra, đánh giá kiến thức của CBNV/ CBQL về chuyên môn, nghiệp vụ, sản phẩm của Ngân hàng.



**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Chi tiết theo phụ lục 01 đính kèm báo cáo.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết theo phụ lục 02 đính kèm báo cáo.*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có phát sinh.*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
  - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Chi tiết theo phụ lục 03 đính kèm báo cáo.*
  - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có phát sinh.*
  - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có phát sinh.*

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm 2020)**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết theo phụ lục 04 đính kèm báo cáo.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Chi tiết theo phụ lục 05 đính kèm báo cáo.*

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.**

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu VPNCB, BP. Văn thư.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)  
NGÂN HÀNG  
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN  
QUỐC DÂN  
Đ. HOÀN KIẾM - T.P. HÀ NỘI

**CHỦ TỊCH HĐQT  
NGUYỄN TIẾN DŨNG**

**PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
01	Ông Nguyễn Tiến Dũng		Chủ tịch Hội đồng quản trị			09/11/2017		09/11/2017: Bỏ nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị. 10/11/2017: Bỏ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị.	Đại diện theo pháp luật kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị
02	Bà Trần Hải Anh		Thành viên Hội đồng quản trị			24/04/2015		Bỏ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị.	Thành viên Hội đồng quản trị
03	Ông Vũ Mạnh Tiến		Phó chủ tịch Thường trực Hội đồng quản trị			11/11/2013		11/11/2013 Bỏ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc. 09/11/2017: Bỏ nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị. 15/11/2017: Bỏ nhiệm chức danh Phó chủ tịch Hội đồng quản trị	Phó chủ tịch Thường trực Hội đồng quản trị

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
05	Ông Bùi Đức Long		Thành viên HĐQT			26/06/2020		Bổ nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị.	Thành viên HĐQT
06	Ông Phạm Thế Hiệp		Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Quyền Tổng Giám đốc			01/02/2018		01/02/2018: Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc; 26/04/2019: Bổ nhiệm chức danh Thành viên HĐQT. 06/05/2019: Bổ nhiệm chức danh Quyền Tổng Giám đốc	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Quyền Tổng Giám đốc
07	Ông Nguyễn Văn Hào		Phó chủ tịch HĐQT					Bổ nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị.	Phó chủ tịch HĐQT
08	Ông Tamaki Kido		Thành viên HĐQT độc lập					Bổ nhiệm thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT độc lập

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
09	Ông Lê Xuân Nghĩa		Thành viên Hội đồng quản trị độc lập			24/04/2015	26/06/2020	Hết nhiệm kỳ	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập
10	Ông Trần Kim Chung		Thành viên Hội đồng quản trị			09/11/2017	26/06/2020	Hết nhiệm kỳ	Thành viên Hội đồng quản trị
11	Bà Trần Thị Hà Giang		Trưởng Ban Kiểm soát			26/04/2018		Bỏ nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát.	Trưởng Ban Kiểm soát
11	Bà Vũ Kim Phụng		Thành viên Ban Kiểm soát			24/04/2015		Bỏ nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát.	Thành viên Ban Kiểm soát
12	Ông Lê Trọng Hiếu		Thành viên Ban Kiểm soát			24/04/2015	26/06/2020	Hết nhiệm kỳ.	Thành viên Ban Kiểm soát



STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
13	Bà Trần Thị Minh Huệ					26/06/2020		Bỏ nhiệm thành viên BKS	
14	Bà Dương Thị Lệ Hà		Phó Tổng Giám đốc thường trực			24/04/2015		24/04/2015: Bỏ nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát. 26/04/2018: ĐHĐCĐ thông qua đơn xin từ nhiệm Thành viên Ban kiểm soát. 26/04/2018: Bỏ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc	Phó Tổng Giám đốc thường trực
15	Ông Nguyễn Hồng Long		Phó Tổng Giám đốc			21/08/2017		Bỏ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc.	Phó Tổng Giám đốc
16	Ông Hoàng Tuấn Tú		Phó Tổng Giám đốc			13/11/2017	20/07/2020	Nghi việc.	Phó Tổng Giám đốc

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
17	Ông Nguyễn Đình Tuấn		Phó Tổng Giám đốc			26/01/2019		Bỏ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc	Phó Tổng Giám đốc
18	Ông Đỗ Danh Hải		Phó Tổng Giám đốc			10/2019		Bỏ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc	Phó Tổng Giám đốc
19	Bà Đỗ Thị Thanh Hương		Kế toán trưởng			01/08/2016		Bỏ nhiệm chức danh Kế toán trưởng	Kế toán trưởng
20	Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân (AMC)					28/12/2006		Công ty con	

**PHỤ LỤC 02:****GAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1	Nguyễn Trần Trung Sơn	Người liên quan của người nội bộ	<ul style="list-style-type: none"><li>- Số giấy NSH: 0010908014369</li><li>- Ngày cấp: 07/04/2016</li><li>- Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư</li></ul>	Tổ 11, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội	Ngày 18/11/2020 - 30/11/2020		7.125.880 cổ phiếu	

**PHỤ LỤC 03:**

**Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).**

STT	Tên tổ chức	Tên thành viên HĐQT/ TGD của công ty	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức	Thời điểm có giao dịch với công ty	Nội dung	Ghi chú
01	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ VICOLAND	Bùi Đức Long	Chủ tịch HĐQT	16/07/2019	Vay mua BĐS	Vay thông thường

**PHỤ LỤC 04: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

*Đến ngày 31 tháng 12 năm 2020*

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với Người nội bộ)
<b>I</b>	<b>Nguyễn Tiến Dũng</b>		<b>Chủ tịch HĐQT/ Người đại diện theo pháp luật của công ty</b>			<b>6,500,000</b>	<b>1.5848%</b>	
1	Nguyễn Hồng Đức					0	0.0000%	Cha
2	Vũ Thị Hồng					0	0.0000%	Mẹ
3	Trần Hải Anh					20,191,415	4.9229%	Vợ
4	Nguyễn Trần Trung Sơn					16,285,880	3.97%	Con trai
5	Nguyễn Thiệu Minh Anh					0	0.0000%	Con gái
6	Nguyễn Hồng Tuấn					0	0.0000%	Anh trai
7	Tạ Thị Tú Trinh					0	0.0000%	Chị dâu
<b>II</b>	<b>Trần Hải Anh</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>20,191,415</b>	<b>4.9229%</b>	
1	Phạm Trần Lan					0	0.0000%	Mẹ
2	Nguyễn Tiến Dũng					6,500,000	1.5848%	Chồng
3	Trần Hải Yến					0	0.0000%	Em gái
4	Phạm Ninh Hải					0	0.0000%	Chồng em gái
5	Trần Hải Cảnh					0	0.0000%	Em gái
6	Trần Đình Cường					0	0.0000%	Em trai
7	Nguyễn Trần Trung Sơn					18,160,000	4.43%	Con trai
8	Nguyễn Thiệu Minh Anh					0	0.0000%	Con gái

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với Người nội bộ)
III	<b>Vũ Mạnh Tiến</b>		<b>Phó chủ tịch Thường trực HĐQT</b>			<b>1,900,000</b>	<b>0.4632%</b>	
1	Vũ Kim Thanh					0	0.0000%	Cha
2	Nguyễn Thị Nội					0	0.0000%	Mẹ
3	Lê Thị Lan					0	0.0000%	Vợ
4	Vũ Lê Quang					0	0.0000%	Con
5	Vũ Thế Hưng					0	0.0000%	Anh trai
6	Nguyễn Thị Hằng					0	0.0000%	Chị dâu
7	Vũ Thế Dũng					0	0.0000%	Anh trai
8	Lê Thị Cúc					0	0.0000%	Chị dâu
9	Vũ Tuấn Hùng					0	0.0000%	Anh trai
10	Phạm Thị Nga					0	0.0000%	Chị dâu
11	Vũ Quyết Thắng					0	0.0000%	Em gái
12	Nguyễn Thị Xuân					0	0.0000%	Em dâu
IV	<b>Nguyễn Văn Hào</b>		<b>Phó chủ tịch HĐQT</b>			<b>0</b>	<b>0,0000%</b>	
1	Nguyễn Thặng					0	0.0000%	Bố ruột
2	Nguyễn Thị Nhị					0	0.0000%	Mẹ ruột
3	Trịnh Phan Bích					0	0.0000%	Bố vợ
4	Trần Thị Liên					0	0.0000%	Mẹ vợ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với Người nội bộ)
5	Trịnh Thị Hải Yến					0	0.0000%	Vợ
6	Nguyễn Hoàng Thùy Dương					0	0.0000%	Con gái
7	Nguyễn Hoàng Thùy Trang					0	0.0000%	Con gái
8	Nguyễn Nhật Anh					0	0.0000%	Con trai
<b>V</b>	<b>Bùi Đức Long</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>0</b>	<b>0,0000%</b>	
1	Bùi Xuân Bút					0	0.0000%	Bố ruột
2	Đỗ Thị Lan					0	0.0000%	Mẹ ruột
3	Bùi Nguyễn Phương Trang					0	0.0000%	Con gái
4	Bùi Thành An					0	0.0000%	Con trai
5	Bùi Thành Trung					0	0.0000%	Con trai
6	Bùi Đức Linh					0	0.0000%	Em trai
7	Bùi Thị Hải Luân					0	0.0000%	Em gái
8	Bùi Thị Hải Lý					0	0.0000%	Em gái
<b>VI</b>	<b>Kido Tamaki</b>		<b>Thành viên HĐQT độc lập</b>			<b>0</b>	<b>0.0000%</b>	
1	Kido Hitomi					0	0.0000%	Vợ
2	Kido Keisuke					0	0.0000%	Con trai
3	Kido Keiko					0	0.0000%	Con dâu
4	Kido Ryota					0	0.0000%	Con trai

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với Người nội bộ)
5	Kido Saki					0	0.0000%	Con dâu
6	Umino Mariko					0	0.0000%	Con gái
7	Umino Daisuke					0	0.0000%	Con rể
<b>VI</b>	<b>Phạm Thế Hiệp</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>			<b>3,000,000</b>	<b>0.7314%</b>	
1	Phạm Thế Hùng					0	0,0000%	Bố
2	Vũ Bích Nga					0	0,0000%	Mẹ
3	Đinh Thị Quế Hương					0	0,0000%	Vợ
4	Phạm Minh Hiếu					0	0,0000%	Con trai
5	Phạm Minh Đức					0	0,0000%	Con trai
6	Phạm Thế Hưng					0	0,0000%	Anh trai
7	Nguyễn Thị Hoan					0	0,0000%	Chị dâu
8	Phạm Thị Thanh Hương					0	0,0000%	Em gái
9	Nguyễn Đăng Tiến					0	0,0000%	Em rể
<b>VII</b>	<b>Trần Thị Hà Giang</b>		<b>Trưởng Ban kiểm soát</b>			<b>0</b>	<b>0.0000%</b>	
1	Nguyễn Thanh Tùng					0	0.0000%	Chồng
2	Nguyễn Tùng Chi					0	0.0000%	Con gái
3	Nguyễn Công Minh					0	0.0000%	Con trai
4	Trần Đình Bá					0	0.0000%	Bố
5	Hà Thị Hòa					0	0.0000%	Mẹ



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với Người nội bộ)
6	Trần Hà An					0	0.0000%	Em trai
7	Trịnh Thu Thảo					0	0.0000%	Em dâu
<b>VIII</b>	<b>Vũ Kim Phượng</b>		<b>Thành viên Ban kiểm soát</b>			<b>0</b>	<b>0,0000%</b>	
1	Vũ Bá Ninh					0	0,0000%	Cha
2	Tạ Thị Kim Liên					0	0,0000%	Mẹ
3	Vũ Minh Tuấn					0	0,0000%	Em trai
4	Hoàng Hùng					0	0,0000%	Chồng
5	Hoàng Anh Phương					0	0,0000%	Con
<b>IX</b>	<b>Trần Thị Minh Huệ</b>		<b>Thành viên Ban kiểm soát</b>			<b>300,000</b>	<b>0.0731%</b>	
1	Trần Văn Huỳnh					0	0.0000%	Bố
2	Mai Thị Nhu					0	0.0000%	Mẹ
3	Nguyễn Tấn Trinh					0	0.0000%	Bố dượng
4	Phan Tuấn Hải					0	0.0000%	Chồng
5	Phan Vĩnh Thu					0	0.0000%	Bố chồng
6	Nguyễn Thị Đan					0	0.0000%	Mẹ chồng
7	Phan Minh Đức					0	0.0000%	Con trai
8	Phan Thị Phương Thảo					0	0.0000%	Con gái
9	Phùng Lê Trọng Lân					0	0.0000%	Con rể

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với Người nội bộ)
10	Nguyễn Tấn Hải					0	0.0000%	Em trai
11	Nguyễn Thị Kim Yến					0	0.0000%	Em gái
12	Nguyễn Tấn Hồng					0	0.0000%	Em trai
13	Nguyễn Tấn Quảng					0	0.0000%	Em trai
14	Nguyễn Thị Thu Hương					0	0.0000%	Em gái
15	Nguyễn Tấn Văn					0	0.0000%	Em trai
16	Nguyễn Thị Triều					0	0.0000%	Em dâu
17	Huỳnh Tấn Minh					0	0.0000%	Em rể
18	Lê Anh Việt					0	0.0000%	Em dâu
19	Đặng Thị Bích Phượng					0	0.0000%	Em dâu
20	Hồ Tấn Hoạch					0	0.0000%	Em rể
X	<b>Dương Thị Lệ Hà</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc thường trực</b>			<b>3,672,800</b>	<b>0.8950%</b>	
1	Phạm Quang Ngọc					0	0.0000%	Chồng
2	Phạm Hà Huệ Lâm					0	0.0000%	Con gái
3	Phạm Dương Trí					0	0.0000%	Con trai
4	Phạm Trí Đức					0	0.0000%	Con trai
5	Dương Duy Đài					0	0.0000%	Bố
6	Phạm Thị Diễm					0	0.0000%	Mẹ
7	Dương Thái Nam					0	0.0000%	Anh trai

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với Người nội bộ)
8	Nguyễn Thị Lê Ngọc					0	0.0000%	Chị trai
9	Dương Hoài Bắc					0	0.0000%	Anh ruột
10	Nguyễn Tú Nữ					0	0.0000%	Chị dâu
<b>XI</b>	<b>Nguyễn Hồng Long</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>			<b>341,300</b>	<b>0.0832%</b>	
1	Đặng Mỹ Linh					0	0.0000%	Vợ
2	Nguyễn Hoàng Lân					0	0.0000%	Con trai
3	Nguyễn Trung Hiếu					0	0.0000%	Con trai
4	Nguyễn Thị Hồng Cẩm					0	0.0000%	Mẹ
5	Nguyễn Công Tít					0	0.0000%	Bố
6	Nguyễn Thị Hồng Hà					0	0.0000%	Chị gái
7	Nguyễn Thị Hồng Hải					0	0.0000%	Chị gái
8	Đoàn Ngọc Vinh					0	0.0000%	Anh rể
9	Tổng Đăng Hưng					0	0.0000%	Anh rể
<b>XII</b>	<b>Nguyễn Đình Tuấn</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>			<b>3,000,000</b>	<b>0.7314%</b>	
1	Lê Thị Thanh Tâm					0	0.0000%	Vợ
2	Nguyễn Đình Tường					0	0.0000%	Bố
3	Nguyễn Thị Hồng					0	0.0000%	Mẹ
4	Nguyễn Thị Quỳnh Nga					0	0.0000%	Em gái
5	Ngô Thanh Trung					0	0.0000%	Em rể

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với Người nội bộ)
6	Nguyễn Minh					0	0.0000%	Con trai
7	Nguyễn Huyền Linh					0	0.0000%	Con gái
8	Nguyễn Thị Thanh Mai					0	0.0000%	Con gái
<b>XIII</b>	<b>Đỗ Danh Hải</b>		<b>Phó tổng giám đốc</b>			<b>1,482,000</b>	<b>0.3613%</b>	
1	Đỗ Danh Định					0	0.0000%	Bố
2	Ngô Thị Sen					0	0.0000%	Mẹ
3	Trần Thị Thanh Vân					0	0.0000%	Vợ
4	Đỗ Diệu Linh					0	0.0000%	Con gái
5	Đỗ Phương Anh					0	0.0000%	Con gái
6	Đỗ Danh Triều Vũ					0	0.0000%	Con trai
<b>XIX</b>	<b>Đỗ Thị Thanh Hương</b>		<b>Kế toán trưởng</b>			<b>2,063,000</b>	<b>0.6853%</b>	
1	Đỗ Đức Toàn					0	0,0000%	Bố
2	Nguyễn Thị Tự					0	0,0000%	Mẹ
3	Đỗ Thanh Quý					0	0,0000%	Anh trai
4	Đỗ Thị Thanh Huyền					0	0,0000%	Em gái
5	Đỗ Thanh Quân					0	0,0000%	Em trai
6	Nguyễn Quý Cường					0	0,0000%	Chồng
7	Nguyễn Trúc Anh					0	0,0000%	Con
8	Nguyễn Quý Huy					0	0,0000%	Con

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với Người nội bộ)
9	Trần Thị Hằng					0	0,0000%	Chị dâu
10	Hoàng Anh					0	0,0000%	Em rể

**Lưu ý:** Thông tin sở hữu cổ phần được lấy theo Danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại thời điểm ngày 31/12/2020 cung cấp cho NCB.

**PHỤ LỤC 5: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY**

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Trần Trung Sơn	Con trai	1,150,000	0,28%	9,160,000	2,25%	Đầu tư tài chính dài hạn
2	Nguyễn Trần Trung Sơn	Con trai	9,160,000	2,25%	16,285,880	3,97%	Đầu tư tài chính dài hạn

**Lưu ý:** Thông tin sở hữu cổ phần được lấy theo Danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại thời điểm ngày 31/12/2020 cung cấp cho NCB.

